

LIVEWORKSHEETS

Bài 2: Chọn đáp án đúng.

1. Phép tính nào dưới đây có kết quả bằng 7?

☐ 13 - 5 ☐ 15 - 6 ☐ 14 - 7 ☐ 16 - 8

2. Phép tính nào dưới đây có kết quả bằng 4?

☐ 13 - 7 ☐ 14 - 9 ☐ 11 - 8 ☐ 12 - 8

3. Phép tính nào dưới đây có kết quả bằng 13?

☐ 8 + 3 ☐ 4 + 6 ☐ 7 + 7 ☐ 4 + 9

4. Phép tính nào dưới đây có kết quả bằng 15?

☐ 8 + 8 ☐ 8 + 5 ☐ 5 + 9 ☐ 9 + 6

5. So sánh 9 + 3 12

☐ < ☐ > ☐ = ☐ Không so sánh được

6. So sánh 12 - 5 6

☐ > ☐ < ☐ = ☐ Không so sánh được

LIVEWORKSHEETS

7. Tính 12 - 2 + 4 = ?

☐ 12 ☐ 14 ☐ 6 ☐ 10

8. Tính 7 + 3 + 4 = ?

☐ 6 ☐ 10 ☐ 12 ☐ 14

9. Hiệu của hai số trong bảng dưới đây bằng:

Số bị trừ	Số trừ	Hiệu
14	8	?

☐ 22 ☐ 8 ☐ 14 ☐ 6

10. Hiệu của hai số trong bảng dưới đây bằng:

Số bị trừ	Số trừ	Hiệu
14	6	?

☐ 22 ☐ 8 ☐ 14 ☐ 6

LIVEWORKSHEETS

11. Tổng của hai số trong bảng dưới đây bằng:

Số hạng	Số hạng	Tổng
8	5	?

☐ 16 ☐ 3 ☐ 10 ☐ 13

12. Tổng của hai số trong bảng dưới đây bằng:

Số hạng	Số hạng	Tổng
15	9	?

☐ 14 ☐ 24 ☐ 25 ☐ 6

13. Cho các số 10; 30; ...?....; 70; 90.

Số thích hợp nhất để điền vào dấu hỏi chấm là:

☐ 50 ☐ 40 ☐ 20 ☐ 60

LIVEWORKSHEETS

14. Cho các số 20; 40; 60; ...?....; 100.

Số thích hợp nhất để điền vào dấu hỏi chấm là:

☐ 70 ☐ 80 ☐ 50 ☐ 90

15. Sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn: 67, 78, 86, 68.

☐ 67, 78, 68, 86. ☐ 86, 78, 68, 67.

☐ 67, 68, 78, 86. ☐ 86, 68, 78, 67.

16. Sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé: 52, 88, 39, 68.

☐ 68, 88, 52, 39. ☐ 88, 68, 52, 39.

☐ 88, 68, 39, 52. ☐ 39, 52, 68, 88.

LIVEWORKSHEETS

17. Đàn lợn nhà Thanh có 13 con, mẹ đã bán 4 con. Hỏi đàn lợn nhà Thanh còn lại bao nhiêu con?

☐ 4 con ☐ 13 con ☐ 17 con ☐ 9 con

18. Mai được cô giáo giao 14 bài tập toán. Mai đã làm xong được 6 bài tập toán. Hỏi Mai còn bao nhiêu bài tập toán cần phải làm?

☐ 14 bài ☐ 8 bài ☐ 6 bài ☐ 20 bài.

LIVEWORKSHEETS